

**NGHỊ QUYẾT****CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY (KHÓA XVI)****về lãnh đạo thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh giai đoạn 2016 - 2020****I- ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH**

Những năm qua, các cấp ủy Đảng, chính quyền đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo cải thiện môi trường kinh doanh, thu hút đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Tỉnh đã ban hành một số cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư; chú trọng cải cách thủ tục hành chính; từng bước xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, hạ tầng kỹ thuật các khu, cụm công nghiệp... Hiện nay, toàn tỉnh có trên 1.100 doanh nghiệp, chi nhánh trực thuộc công ty nhà nước với số vốn đăng ký gần 10.400 tỷ đồng; trên 150 chi nhánh, văn phòng đại diện trực thuộc doanh nghiệp. Có 152 dự án được cấp Giấy chứng nhận đầu tư, chấp thuận chủ trương đầu tư với tổng vốn đầu tư đăng ký trên 25.200 tỷ đồng. Một số dự án trọng điểm đã và đang triển khai thực hiện, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Xếp hạng chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh từng bước được nâng lên.

*Tuy nhiên*, môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh chưa thực sự thông thoáng, hấp dẫn đối với nhà đầu tư. Số doanh nghiệp thành lập hàng năm ít, chưa có nhiều doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất, du lịch, dịch vụ. Thu hút đầu tư chưa được nhiều, ít dự án đầu tư có quy mô lớn. Cải cách thủ tục hành chính còn chậm và chưa thực sự hiệu quả; cơ chế phối hợp giải quyết công việc giữa các cơ quan, đơn vị có lúc, có việc còn bất cập, hiệu quả chưa cao. Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) 3 năm gần đây có tăng nhưng vẫn xếp hạng thấp; một số chỉ số thành phần có mức tăng thấp, thậm chí có chỉ số thành phần giảm so với năm trước.

*Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế là do* một số cấp ủy, chính quyền, cơ quan chưa chú trọng cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh để thu hút các nguồn lực cho đầu tư phát triển. Sự phối hợp giữa các ngành, các cấp trong tham mưu giải quyết công việc cho doanh nghiệp và nhà đầu tư chưa chặt chẽ; hoạt động xúc tiến đầu tư chưa hiệu quả. Việc giải quyết một số nội dung liên quan đến lĩnh vực đất đai, xây dựng, môi trường... chưa có quy trình thống nhất,

minh bạch, làm cho thời gian thực hiện các thủ tục của nhà đầu tư kéo dài. Hạ tầng các khu, cụm công nghiệp chưa đồng bộ; việc tạo quỹ đất sạch để giao cho dự án còn hạn chế. Năng lực, trình độ, tinh thần, thái độ phục vụ của cán bộ thực thi nhiệm vụ ở một số cơ quan, đơn vị chưa tốt. Bên cạnh đó có nguyên nhân do điều kiện kinh tế của tỉnh còn khó khăn, vị trí địa lý, kết cấu hạ tầng kỹ thuật, dịch vụ của tỉnh chưa thuận lợi; suy thoái kinh tế thế giới và suy giảm kinh tế trong nước đã ảnh hưởng tới kết quả thu hút đầu tư.

## **II- MỤC TIÊU**

Xây dựng môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng, minh bạch và tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư, kinh doanh; khuyến khích các tổ chức, cá nhân thành lập doanh nghiệp; thu hút ngày càng nhiều nhà đầu tư trong nước và ngoài nước, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

Huy động đa dạng các nguồn lực cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Phân đầu đến năm 2020, số lượng doanh nghiệp đăng ký thành lập trên địa bàn tỉnh khoảng 2.000 doanh nghiệp, trong đó doanh nghiệp hoạt động sản xuất, kinh doanh trên 1.500 doanh nghiệp.

Giảm tối thiểu 30% thời gian doanh nghiệp và người dân thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến đầu tư, kinh doanh.

Giai đoạn 2016 - 2020, các chỉ số thành phần tăng bình quân 0,2 - 0,9 điểm/năm, chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh xếp hạng ở các tỉnh đứng đầu trong nhóm thứ hạng khá.

## **III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

### **1- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, quản lý của Nhà nước, vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội**

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, đẩy mạnh đổi mới phương thức lãnh đạo, cải cách hành chính trong Đảng, cải tiến phương pháp, lề lối làm việc của cấp ủy. Các cấp ủy Đảng thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, giải pháp về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, các tổ chức Đảng phải nêu gương thực hiện để thu hút nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Các cấp chính quyền xây dựng chương trình, kế hoạch để tổ chức thực hiện, phù hợp với Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và định hướng của Chính phủ về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện tốt chức năng giám sát, vận động các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh.

Kết quả thực hiện nhiệm vụ cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh là tiêu chí đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu.

## **2- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh**

Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng, tạo sự chuyển biến về nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên và nhân dân về tầm quan trọng của việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh.

Mở các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về chủ trương, chính sách thu hút đầu tư và cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; thông tin rộng rãi về thủ tục hành chính, các cơ chế, chính sách mới ban hành. Kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm những hành vi gây phiền hà, sách nhiễu trong giải quyết các thủ tục hành chính, công việc liên quan đến nhà đầu tư, doanh nghiệp và nhân dân.

Tổ chức tôn vinh, khen thưởng kịp thời doanh nghiệp, doanh nhân, nhà đầu tư có nhiều đóng góp cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

## **3- Thực hiện tốt nhiệm vụ nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh**

Thực hiện đồng bộ các biện pháp để nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, tập trung vào các chỉ số thành phần có mức tăng thấp hoặc các chỉ số giảm. Triển khai đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức và công dân đối với sự phục vụ của cơ quan Nhà nước; xây dựng Bộ chỉ số đánh giá cải thiện môi trường kinh doanh đối với các sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện, tạo động lực mạnh mẽ trong cải thiện môi trường kinh doanh.

## **4- Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016 - 2020**

Thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp cải cách hành chính, chú trọng cải cách thủ tục hành chính. Khẩn trương rà soát, có kế hoạch và lộ trình cụ thể để đơn giản hóa, rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến người dân và doanh nghiệp; nâng cao hiệu quả hoạt động của mô hình "Một cửa" và "Một cửa liên thông". Hoàn thành việc chuẩn hóa bộ thủ tục hành chính và công khai, minh bạch bằng những hình thức phù hợp.

Thí điểm thành lập Trung tâm hành chính công cấp huyện. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính.

### **5- Đẩy nhanh việc xây dựng và vận hành chính quyền điện tử**

Thực hiện tốt Nghị quyết 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về *Chính phủ điện tử*. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của hệ thống cơ quan Đảng và chính quyền các cấp. Thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến; khuyến khích và tạo điều kiện thực hiện các giao dịch điện tử. Sắp xếp và nâng cao hiệu quả hoạt động Cổng thông tin điện tử của tỉnh. Triển khai xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu Quốc gia, trước hết tập trung xây dựng các cơ sở dữ liệu về dân cư, kinh tế - xã hội, đất đai, doanh nghiệp...

Công bố công khai, kịp thời các quy định của pháp luật, các cơ chế chính sách mới, các quy trình, thủ tục hành chính liên quan đến các lĩnh vực đầu tư, xây dựng, đất đai, đăng ký kinh doanh, thuế, hải quan... trên trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng thông tin điện tử của tỉnh và các hình thức khác bảo đảm phù hợp.

### **6- Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng**

Thực hiện đồng bộ các giải pháp huy động nguồn vốn ngân sách nhà nước, vốn của các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vốn của các tổ chức phi Chính phủ nước ngoài (NGO); đa dạng hóa các hình thức đầu tư như đối tác công - tư (PPP), xây dựng - kinh doanh - chuyển giao (BOT), xây dựng - chuyển giao (BT)... để xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng, nhất là giao thông, hệ thống điện, cấp thoát nước, viễn thông... Tập trung xây dựng các công trình hạ tầng thiết yếu tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp để thu hút đầu tư. Chú trọng việc chỉnh trang, nâng cấp đô thị các huyện, thành phố. Từng bước nâng cấp hệ thống hạ tầng kỹ thuật theo hướng đồng bộ và hiện đại, đáp ứng yêu cầu phát triển sản xuất, kinh doanh.

### **7- Đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp**

Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về *hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020*. rà soát, sửa đổi hoặc ban hành mới và công khai, minh bạch các quy định, chính sách liên quan tới doanh nghiệp. Tạo sự bình đẳng, công bằng giữa doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế trong tiếp cận và thụ hưởng các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư, tín dụng, đất đai và các nguồn lực tài chính của Nhà nước. Có chính sách hợp

lý hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi ngành nghề sang sản xuất kinh doanh ở những lĩnh vực mà tỉnh có tiềm năng, lợi thế.

Đẩy mạnh các biện pháp đấu tranh phòng, chống tham nhũng; thường xuyên thanh tra công vụ, xử lý nghiêm minh những hành vi sách nhiễu, tiêu cực của cán bộ, công chức. Các cơ quan chức năng khi tiến hành thanh tra, kiểm tra phải thực hiện đúng các quy định, tránh sự chồng chéo, không được gây phiền hà, sách nhiễu doanh nghiệp.

Tăng cường gặp gỡ, đối thoại trực tiếp với doanh nghiệp để kịp thời nắm tình hình, giải quyết, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh.

### **8- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng nhu cầu lao động của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh**

Huy động các nguồn lực đầu tư tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị giảng dạy cho các trường đại học, cao đẳng, các cơ sở đào tạo nghề của tỉnh. Thực hiện đa dạng hóa các hình thức đào tạo, mở rộng liên doanh, liên kết đào tạo nghề; khuyến khích liên kết, hợp tác giữa các cơ sở dạy nghề với các doanh nghiệp. Gắn đào tạo nghề với các chương trình, dự án và nhu cầu sử dụng lao động phục vụ sản xuất kinh doanh và yêu cầu chuyển dịch cơ cấu lao động.

Xây dựng và triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách phát triển nguồn nhân lực; nghiên cứu ban hành chính sách hỗ trợ học viên đào tạo nghề. Tổ chức tốt việc giới thiệu việc làm và cung cấp thông tin thị trường lao động. Chú trọng đào tạo chuyên môn nghiệp vụ, kiến thức pháp luật, ngoại ngữ, tin học...; nâng cao tinh thần trách nhiệm, tính năng động, sáng tạo, ý thức kỷ luật của đội ngũ cán bộ, công chức, đội ngũ doanh nhân, công nhân, người lao động trong các doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, thích ứng với cơ chế thị trường và hội nhập quốc tế.

### **9- Nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư**

Đổi mới công tác xúc tiến đầu tư, chú trọng xúc tiến đầu tư theo địa bàn và đối tác cụ thể. Gắn hoạt động xúc tiến đầu tư của tỉnh với chương trình xúc tiến đầu tư Quốc gia, kế hoạch xúc tiến đầu tư của các bộ, ngành Trung ương, các địa phương trong khu vực. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số, mạng xã hội trong xúc tiến đầu tư; tăng cường quảng bá hình ảnh, tiềm năng, thế mạnh của tỉnh. Tập trung thu hút các đối tác, nhà đầu tư có tiềm lực. Từng bước xã hội hóa công tác xúc tiến đầu tư.

Chú trọng xúc tiến đầu tư thông qua các nhà đầu tư đã thành công để giới thiệu về kinh nghiệm đầu tư và môi trường đầu tư, kinh doanh tại tỉnh. Nghiên cứu, bổ sung chức năng, nhiệm vụ nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm xúc tiến đầu tư tỉnh theo hướng chuyên nghiệp; là cơ quan đầu mối giải quyết các thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho nhà đầu tư.

#### **IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1- Các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội quán triệt, phổ biến Nghị quyết đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân; xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện. Trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị mình, phải xác định cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh là một nhiệm vụ trọng tâm để tập trung thực hiện; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2- Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện Nghị quyết này; định kỳ tổng hợp, đánh giá, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

3- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

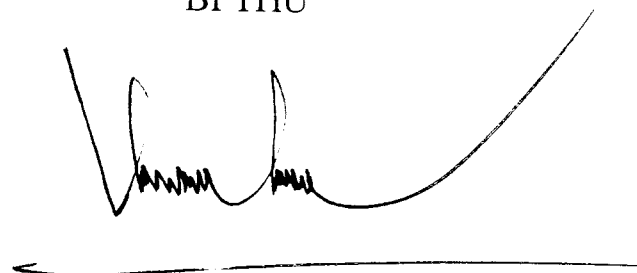
4- Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các ban Đảng Tỉnh ủy theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Nghị quyết này phổ biến đến các tổ chức đảng, đảng viên và nhân dân trong tỉnh để thực hiện.

#### Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW đảng (B/c)
- BCS Đảng Chính phủ
- Các ban Đảng, Văn phòng TW Đảng
- Ban Chỉ đạo Tây Bắc
- Đảng ủy Quân khu 2
- Các đ/c Tỉnh ủy viên
- Các ban Đảng Tỉnh ủy
- Các đảng đoàn, BCS đảng
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh
- Đ/c Chánh, Phó Chánh VPTU
- Chuyên viên VPTU
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
BÍ THƯ**



**Châu Văn Lâm**